

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chủ tịch UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp cận pháp luật, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp của nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; quy định pháp luật về PBGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; bám sát Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật trên địa bàn huyện.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) huyện, của cơ quan thường trực Hội đồng, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng Nông thôn mới, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt năm 2017.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 2457/KH-UBND ngày 24/7/2017 về thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 của UBND tỉnh Bắc Giang, Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/8/2017 của UBND huyện Yên Thế về việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2018

1.2. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành trong năm 2017, 2018 hoặc có hiệu lực thi hành trong năm 2018. Nội dung tuyên truyền, phổ biến ưu tiên các văn bản như: Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật ban hành văn bản QPPL, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật tiếp cận thông tin, các văn bản pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường, chính sách an sinh xã hội và các văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu; các văn bản về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách Tư pháp và hoạt động Tư pháp...

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và các ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn (phù hợp với phạm vi, lĩnh vực chuyên môn được giao)

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, các thôn, bản đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc...

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý); Phòng Lao động -Thương binh & Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Tăng cường ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan được giao chủ trì chương trình, đề án; các cơ quan ký kết chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật,

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

1.5. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của thành viên Hội đồng, Thư ký theo Quy chế hoạt động của Hội đồng PBGDPL huyện.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật huyện, tuyên truyền viên pháp luật cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

1.7. Triển khai thực hiện có hiệu quả Ngày pháp luật năm 2018

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

+ Thời gian thực hiện: Trong quý IV/2018. Tập trung cao điểm tháng 10 và tháng 11/2018.

1.8. Tăng cường thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật thực hiện theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, nhất là trong tổ chức các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hỏi đáp, đối thoại chính sách pháp luật; phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác tuyên truyền, PBGDPL; kịp thời tháo gỡ

những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Đài truyền thanh – Truyền hình huyện, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL theo quy định pháp luật hiện hành. Tăng cường thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL thông qua hoạt động phối hợp PBGDPL với các tổ chức, doanh nghiệp, hội doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Thực hiện các Chương trình, Đề án, kế hoạch về PBGPL giai đoạn 2017-2020 và các Chương trình PBGDPL ký kết theo sự chỉ đạo của ngành cấp trên; Tăng cường theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể chủ trì triển khai thực hiện các chương trình phối hợp PBGDPL.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục triển khai thực hiện và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Quy định chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo Nghị quyết số 39/2016/NQ- HDND ngày 26/12/2016 của HDND tỉnh.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Tiếp tục quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 017/2017/TT-BTP về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.2. Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

4.1. Triển khai, thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa – Thông tin; UBND các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện hương ước, quy ước và công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa – Thông tin; UBND các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch thực hiện gửi về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 25/02/2017** (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); kinh phí thực hiện các nhiệm

vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/5), hàng năm (trước ngày 20/11) báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp).

2. Đề nghị UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL của tổ chức mình, chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia học tập, nghiên cứu, chấp hành pháp luật; phòng ngừa, đấu tranh chống các tội phạm và tệ nạn xã hội; tích cực triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước và chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở.

3. Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp để có biện pháp trình Chủ tịch UBND huyện sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận: NC

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT huyện ủy, TTHĐND huyện (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị của tỉnh trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐ VPHĐND & UBND huyện, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sơn